

Bản án số: 154/2018/HS-ST
Ngày 17-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Tuấn và bà: Nguyễn Lê Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà:
Ông Trần Mạnh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1977, tại thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 8 B, khu 3, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn K và bà: Nguyễn Thị M; Có vợ (đã chết), chưa có con: Tiền án, tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 02/5/2001 bị TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 27/8/2010 bị TAND thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 04/01/2013 chấp hành xong bản án, đến nay đã được xóa án. Bị bắt quả tang ngày 06/5/2018, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

****. Người làm chứng:***

1. Anh Lê Văn M, sinh năm 1956.

Nơi cư trú: Tổ 6, khu 3, phường H, TP H, tỉnh Quảng Ninh
Vắng mặt (không có lý do)

2. Anh Lê Quốc D, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Tổ 2B, khu 9A, phường B, TP H, Quảng Ninh

Vắng mặt (không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 15 phút ngày 06/5/2018, tại khu vực Km 114+700, Quốc lộ 18 đoạn thuộc phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra xe ô tô taxi Phú Bình, biển kiểm soát 14A-262.33 do anh Lê Quốc D, sinh năm 1988, trú tại: Tổ 2B, khu 9A, phường B, thành phố H, điều khiển chạy hướng U - H. Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần của Nguyễn Văn H (là khách đi trên xe) 01 túi nilon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 chứng minh nhân dân số 100680622 mang tên Nguyễn Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 366/GĐMT ngày 08/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,152 gam (không phẩy một năm hai gam)

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung vụ án như đã nêu ở trên và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 149/CT-VKSHL ngày 18/7/2018, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 0,09 gam Methamphetamine. Đối với Giấy chứng minh nhân dân số 100680622 mang tên Nguyễn Văn H, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần tuyên trả bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/5/2018 Học ra khu vực ngã tư Loong Toòng tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy “đá” với giá 200.000đ rồi đem về sử dụng một ít, số còn lại cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 00 giờ 15 phút cùng ngày trên đường đi xe taxi do anh Lê Quốc D chở từ ngã tư Ao cá, phường B vào trung tâm thành phố H, thì bị Công an dừng xe kiểm tra. Học đã tự nguyện giao nộp 01 túi ma túy nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng và bản kết luận giám định.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 15 phút ngày 06/5/2018 tại Km 114+700, Quốc lộ 18 đoạn thuộc phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,152gam Methamphetamine, mục đích sử dụng, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Hành vi này của bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, sức khỏe con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Mặt khác, ngày 02/5/2001 bị cáo bị TAND tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 27/8/2010 bị TAND thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội “tàng

trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 04/01/2013 chấp hành xong bản án, đến nay đã được xóa án, nhưng bị cáo không lấy đây làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đối với anh Lê Quốc D là lái xe taxi chở H, quá trình điều tra xác định anh D không biết và không tham gia cùng H cất giấu ma túy nên không đề cập xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Vật chứng vụ án: 0,09 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với Giấy chứng minh nhân dân số 100680622 mang tên Nguyễn Văn H, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên cần tuyên trả bị cáo

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c, khoản 1

Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 5 năm 2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,09 gam Methamphetamine;

Trả bị cáo 01 Giấy chứng minh nhân dân số 100680622 mang tên Nguyễn Văn H.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 170/BB-THA ngày 30/7/2018 giữa Công an thành phố Hạ Long với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTPHL, Công an TP Hạ Long;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Quang Độ

